

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	15,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.7%	-	3.2%

DT thuần	2024		
	2,293	YoY	▲ 16.0
	tỷ VNĐ		▲ 0.7%

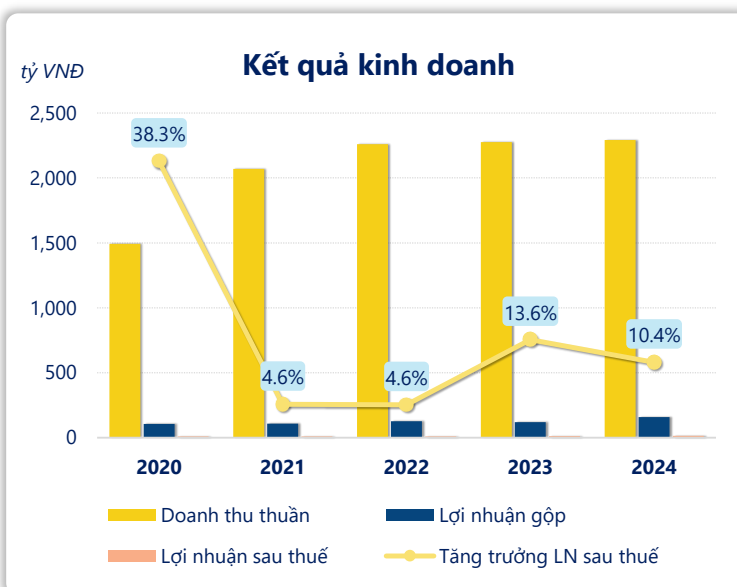
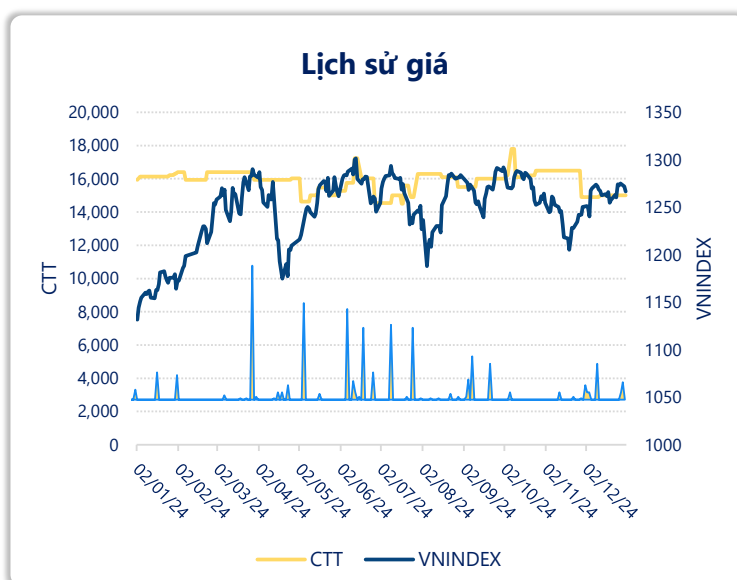
LN gộp	2024		
	159	YoY	▲ 38.0
	tỷ VNĐ		▲ 31.6%

LN thuần	2024		
	17.1	YoY	▲ 2.10
	tỷ VNĐ		▲ 13.9%

LN sau thuế	2024		
	13.3	YoY	▲ 1.20
	tỷ VNĐ		▲ 10.4%

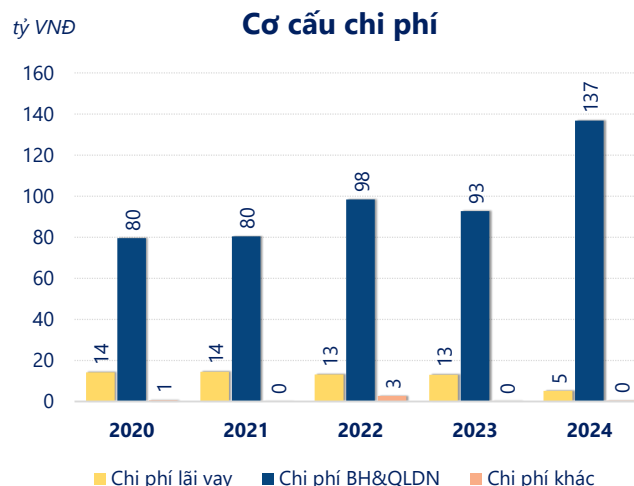
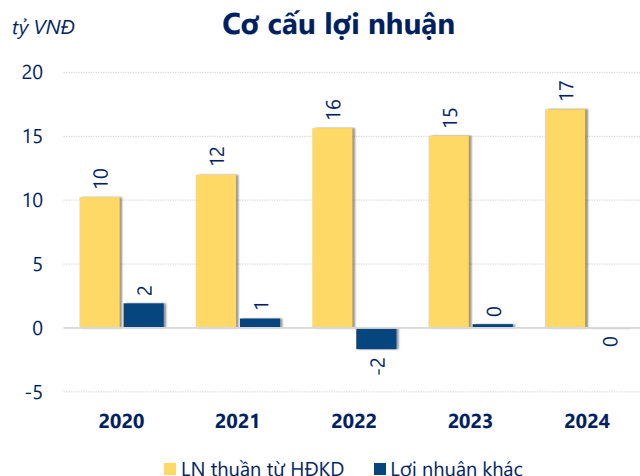
ROE	2024		
	19.7%	+/- YoY	▲ 1.2%

ROA	2024		
	1.9%	+/- YoY	▲ 0.1%



Kết quả kinh doanh **CTT** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **2,293** tỷ đồng **tăng 0.70%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 10.4%** đạt **13.31** tỷ đồng.

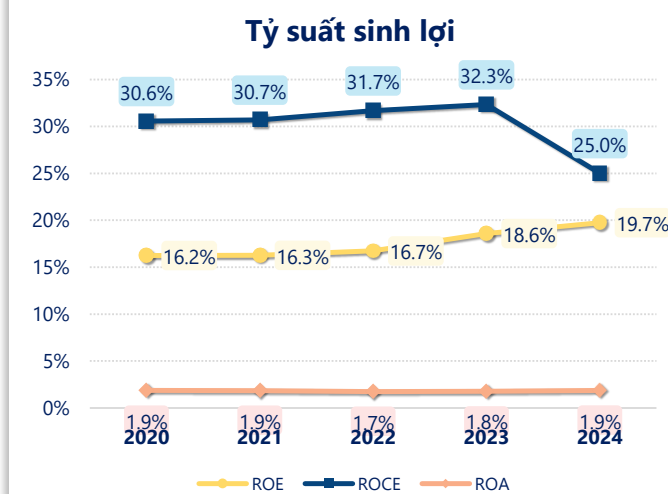
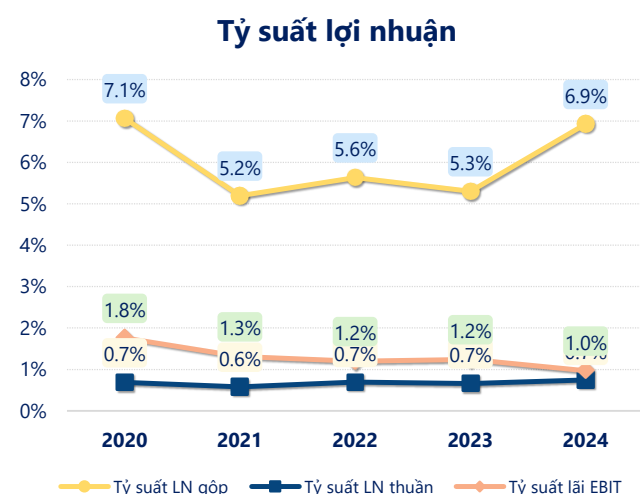
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **19.7%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **CTT** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **17.12** tỷ đồng, **tăng lên 2.09** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (14.00 tỷ đồng) là 3.12 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **5.15** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **136.7** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.43** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của CTT năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **19.7%**, đây là mức **ROE cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



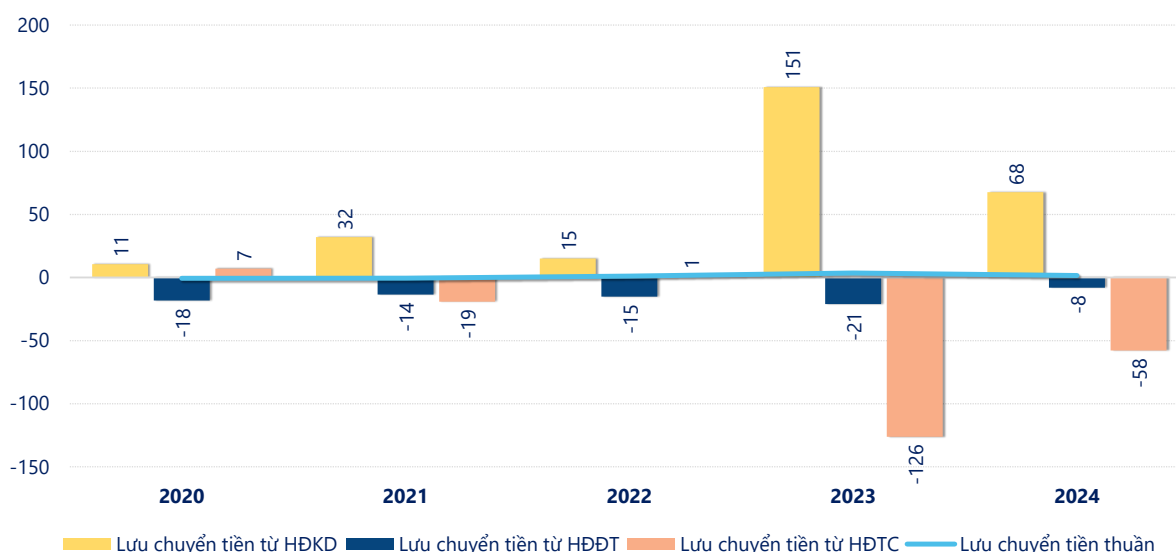
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1,492	2,069	2,260	2,277	2,293
Giá vốn hàng bán	1,387	1,962	2,133	2,156	2,134
Lợi nhuận gộp	105	107	127	121	159
Doanh thu HĐTC	0.02	0.01	0.20	0.12	0.23
Chi phí TC	15.6	15.1	13.6	13.0	5.15
Chi phí lãi vay	14.1	14.4	13.1	13.0	5.15
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	9.31	6.63	16.7	9.56	43.7
Chi phí QLDN	70.2	73.8	81.6	83.2	93.0
LN thuần từ HĐKD	10.2	12.0	15.6	15.0	17.1
Lợi nhuận khác	1.91	0.73	-1.66	0.30	-0.04
LN trước thuế	12.1	12.7	14.0	15.3	17.1
Lợi nhuận sau thuế	9.70	10.1	10.6	12.1	13.3
LNST của CĐ cty mẹ	9.70	10.1	10.6	12.1	13.3

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của CTT bằng **1.46** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (3.53 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **67.60** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-8.18** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-57.96** tỷ đồng.